

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ II - KHỐI 6 (BUỔI SÁNG)

NĂM HỌC 2024 - 2025

(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 07/4/2025)

Thứ	Tiết	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7
Thứ 2	1	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO
	2	Sử - Địa Quang	Anh Phương Anh	Mỹ thuật T.Sơn	Toán Châu Anh	Toán Nguyễn Yến	Sử - Địa Đào Hiền	Văn Trần Thúy
	3	Anh Ng.Tâm	Anh Phương Anh	Sử - Địa Thu Hiền	Toán Châu Anh	Toán Nguyễn Yến	Văn Th.Vinh	Văn Trần Thúy
	4	Anh Ng.Tâm	Công nghệ Nguyễn Trang	Anh Ph.Hiền	Sử - Địa Thu Hiền	Văn Trần Thúy	Văn Th.Vinh	GDCD Vũ Anh
	5	Công nghệ Nguyễn Trang	Sử - Địa Thu Hiền	Sử - Địa Quang	Anh Phương Anh	Sử - Địa Đào Hiền	Tự học Hiền	Mỹ thuật T.Sơn
Thứ 3	1	Toán Thanh Tâm	Sử - Địa Thu Hiền	Tin Luu Hùng	Văn Thái	Mỹ thuật T.Sơn	Toán Hợp	Anh Thành
	2	Toán Thanh Tâm	Anh Phương Anh	Văn Hạnh	Văn Thái	Anh Thành	Toán Hợp	KHTN Đức
	3	KHTN Hiền	GDCD Vũ Anh	Sử - Địa Thu Hiền	Sử - Địa Phương Thanh	Anh Thành	GDCD Ngô Cúc	GDTC Hiếu
	4	Sử - Địa Thu Hiền	Văn Thương	Toán Thanh Tâm	Anh Phương Anh	GDTC Thư	GDTC Hiếu	Toán Hợp
	5	GDCD Ngô Cúc	Văn Thương	Toán Thanh Tâm	Anh Phương Anh	Sử - Địa Phương Thanh	Tin Luu Hùng	Toán Hợp
Thứ 4	1	Văn Lê Thảo	Toán Hong Ngọc	Văn Hạnh	Anh NN	Văn Trần Thúy	Mỹ thuật T.Sơn	Sử - Địa Phương Thanh
	2	Văn Lê Thảo	Toán Hong Ngọc	Văn Hạnh	Anh NN	Văn Trần Thúy	Sử - Địa Đào Hiền	Sử - Địa Phương Thanh
	3	Sử - Địa Quang	GDTC Thư	Anh NN	Sử - Địa Phương Thanh	Sử - Địa Đào Hiền	KHTN Đức	Công nghệ Nguyễn Trang
	4	GDTC Thư	Sử - Địa Quang	Anh NN	Công nghệ Đỗ Hồng	Sử - Địa Phương Thanh	Anh Vũ Huyền	Văn Trần Thúy
	5	Anh Ng.Tâm	Mỹ thuật T.Sơn	Công nghệ Nguyễn Trang	KHTN Đỗ Hồng	Tin Luu Hùng	Anh Vũ Huyền	Tự học Trần Thúy
Thứ 5	1	KHTN Thành Nam	KHTN Đỗ Hồng	KHTN Thúy Hà	Mỹ thuật T.Sơn	Toán Nguyễn Yến	Sử - Địa Phương Thanh	Toán Hợp
	2	Mỹ thuật T.Sơn	Tin Luu Hùng	Toán Thanh Tâm	KHTN Thành Nam	Toán Nguyễn Yến	Sử - Địa Phương Thanh	Toán Hợp
	3	Tin Luu Hùng	KHTN Thành Nam	Toán Thanh Tâm	GDTC Thư	KHTN Thúy Hà	Anh NN	Sử - Địa Đào Hiền
	4	Toán Thanh Tâm	Toán Hong Ngọc	GDTC Thư	Văn Thái	Anh NN	Toán Hợp	Sử - Địa Đào Hiền
	5	Toán Thanh Tâm	Toán Hong Ngọc	KHTN Thành Nam	Văn Thái	Công nghệ Thúy Hà	Toán Hợp	Anh NN
Thứ 6	1	Văn Lê Thảo	Anh NN	Anh Ph.Hiền	GDCD Ngô Cúc	Văn Trần Thúy	Văn Th.Vinh	Tin Luu Hùng
	2	Văn Lê Thảo	Anh NN	Anh Ph.Hiền	Sử - Địa Thu Hiền	GDCD Ngô Cúc	Văn Th.Vinh	Văn Trần Thúy
	3	Anh NN	Văn Thương	GDCD Vũ Anh	Toán Châu Anh	Anh Thành	Anh Vũ Huyền	KHTN Hiền
	4	Anh NN	Văn Thương	Sử - Địa Quang	Toán Châu Anh	KHTN Đức	KHTN Hiền	Anh Thành
	5	Sử - Địa Thu Hiền	Sử - Địa Quang	Văn Hạnh	Tin Luu Hùng	Tự học Nguyễn Yến	Công nghệ Hiền	Anh Thành

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ II - KHỐI 6 (BUỔI CHIỀU)
NĂM HỌC 2024 - 2025
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 07/4/2025)

Thứ 2	Tiết	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7
Thứ 2	1							
	2	CLB NT	CLB NT	CLB NT	CLB NT	Sinh Thúy Hà	Anh Vũ Huyền	Tự học Trần Thúy
	3	CLB NT	CLB NT	CLB NT	CLB NT	Văn Trần Thúy	Anh Vũ Huyền	Anh Thành
	4	CLB TT	CLB TT	CLB TT	CLB TT	Văn Trần Thúy	Tự học Hiền	Anh Thành
	5	CLB TT	CLB TT	CLB TT	CLB TT			
Thứ 3	1							
	2	Anh Ng.Tâm	Anh Phương Anh	Văn Hạnh	Anh NN	CLB NT	CLB NT	CLB NT
	3	Văn Lê Thảo	Toán Hong Ngọc	Văn Hạnh	Anh NN	CLB NT	CLB NT	CLB NT
	4	Văn Lê Thảo	Toán Hong Ngọc	HĐTN Ph.Hiền	Sinh Đỗ Hồng	CLB TT	CLB TT	CLB TT
	5					CLB TT	CLB TT	CLB TT
Thứ 4	1							
	2	Anh NN	Anh Phương Anh	Văn Hạnh	HĐTN Thu Hiền	Tự học Nguyễn Yến	Toán Hợp	Văn Trần Thúy
	3	Anh NN	Văn Thương	Toán Thanh Tâm	Anh Phương Anh	Toán Nguyễn Yến	Sinh Hiền	Toán Hợp
	4	Sinh Hiền	Sinh Đỗ Hồng	Toán Thanh Tâm	Anh Phương Anh	Toán Nguyễn Yến	Văn Th.Vinh	Toán Hợp
	5							
Thứ 5	1							
	2	Toán Thanh Tâm	Anh NN	Anh Ph.Hiền	Văn Thái	Văn Trần Thúy	Anh Vũ Huyền	Anh Thành
	3	Toán Thanh Tâm	Anh NN	Anh Ph.Hiền	Văn Thái	Anh Thành	Văn Th.Vinh	Văn Trần Thúy
	4	Anh Ng.Tâm	Toán Hong Ngọc	Sinh Thúy Hà	Toán Châu Anh	Toán Nguyễn Yến	Văn Th.Vinh	Văn Trần Thúy
	5							
Thứ 6	1							
	2	HĐTN Ng.Tâm	HĐTN Hong Ngọc	Anh NN	Toán Châu Anh	HĐTN Nguyễn Yến	Toán Hợp	HĐTN Trần Thúy
	3	Toán Thanh Tâm	Văn Thương	Anh NN	Toán Châu Anh	Anh Thành	Toán Hợp	Sinh Hiền
	4	Văn Lê Thảo	Văn Thương	Toán Thanh Tâm	Văn Thái	Anh Thành	HĐTN Hiền	Toán Hợp
	5							